TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN VỊ THỦY** **TỈNH HẬU GIANG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 53/2024/HNGĐ-ST
Ngày: 12/4/2024
Về việc: Ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN VỊ THỦY, TỈNH HẬU GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Quách Thị Mỹ Trúc.
Các Hội thẩm nhân dân:
1. Bà Trần Thị Bé Ngọc
2. Bà Nguyễn Thị Tua

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Điền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy, tỉnh Hậu Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Vị Thủy tham gia phiên tòa: Bà Lê Thị Mỹ Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 12/4/2024, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Vị Thủy mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 08/2024/TLST-HNGĐ ngày 05/01/2024 về việc Ly hôn, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 01/3/2024 và Quyết định hoãn phiên tòa số 53/2024/QĐST-DS ngày 15/3/2024 giữa các đương sự :

1. Nguyên đơn: Chị Văn Thị H, sinh năm: 1993.
Địa chỉ: ấp H, xã H, huyện G, tỉnh Kiên Giang.
2. Bị đơn: Anh Đoàn Chí N, sinh năm: 1992.
Địa chỉ: ấp B, xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang.
(Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 04 tháng 12 năm 2023 nguyên đơn chị Văn Thị H trình bày: Chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã V, huyện V, tỉnh Hậu Giang. Thời gian đầu anh chị chung sống hạnh phúc nhưng về sau phát sinh nhiều mâu thuẫn, bất đồng quan điểm không thể tiếp tục chung sống được nên đã ly thân. Nay chị Văn Thị H yêu cầu ly hôn với anh Đoàn Chí N.

Về con chung: Anh chị có 02 con chung tên Đoàn Chí V, sinh ngày 15/10/2015 và Đoàn Ngọc V1, sinh ngày 11/8/2017. Cháu Đoàn Chí V hiện đang sống với anh Đoàn Chí N, cháu Đoàn Ngọc V1 đang sống với chị Văn Thị H, khi ly hôn chị Văn Thị H tự nguyện giao cháu Đoàn Chí V cho anh Đoàn Chí N nuôi dưỡng, chị Văn Thị H yêu cầu được nuôi Đoàn Ngọc V1 không yêu cầu cấp dưỡng.

Về tài sản chung không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết; Về nợ chung không có nên không yêu cầu giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án bị đơn anh Đoàn Chí N trình bày: Thống nhất với lời trình bày của chị Văn Thị H về quan hệ hôn nhân và con chung, tài sản chung là đúng. Anh Đoàn Chí N không đồng ý ly hôn vì anh còn thương vợ. Trường hợp ly hôn anh Đoàn Chí N yêu cầu được nuôi cả hai con, không yêu cầu chị Văn Thị H cấp dưỡng.

Nguyên đơn và bị đơn vắng mặt tại phiên tòa.

Kiểm sát viên phát biểu về việc thụ lý và giải quyết vụ án của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, các đương sự chấp hành đúng quy định của pháp luật.

Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị H được ly hôn với anh Đoàn Chí N.

Về con chung: Giao con chung Đoàn Ngọc V1 cho chị Văn Thị H nuôi dưỡng, giao con chung tên Đoàn Chí V cho anh Đoàn chí N1 nuôi dưỡng. Chưa ai phải cấp dưỡng.

Về tài sản chung và nợ chung: không yêu cầu nên không giải quyết.

Về án phí: Nguyên đơn phải chịu theo quy định.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về thủ tục tố tụng: Anh Đoàn Chí N đã được Tòa án triệu tập lần thứ hai nhưng vắng mặt tại phiên tòa không có lý do. Đối với chị Văn Thị H có yêu cầu xét xử vắng mặt. Do vậy, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt anh Đoàn Chí N và chị Văn Thị H theo quy định tại Điều 227, Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2]. Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N tự nguyện kết hôn và có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên hôn nhân của anh chị là hôn nhân hợp pháp. Tuy nhiên trong thời gian chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do bất đồng quan điểm. Sau khi thụ lý vụ án Tòa án đã tạo điều kiện để cho chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N hòa giải với nhau nhưng không mang lại kết quả. Anh chị cũng đã ly thân với nhau. Xét thấy hôn nhân phải dựa trên sự tự nguyện và phải có sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau. Nhưng đối với

hôn nhân của chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N đã phát sinh mâu thuẫn và không còn sự yêu thương, chăm sóc lẫn nhau nữa. Chị Văn Thị H kiên quyết giữ nguyên yêu cầu ly hôn với anh Đoàn Chí N.Từ đó cho thấy mâu thuẫn giữa anh chị đã thật sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được nên Hội đồng xét xử cho chị Văn Thị H ly hôn với anh Đoàn Chí N.

[3]. Về con chung: Chị Văn Thị H yêu cầu được nuôi con chung là Đoàn Ngọc V1, tự nguyện giao con Đoàn Chí V cho anh Đoàn Chí N nuôi dưỡng. Anh Đoàn Chí N yêu cầu được nuôi cả hai con. Xét thấy từ khi chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N ly thân đến nay cháu Đoàn Ngọc V1 sống cùng chị Văn Thị H và cháu Đoàn Chí V sống cùng anh Đoàn Chí N, cuộc sống các cháu đã ổn định. Tại biên bản ghi ý kiến cháu Đoàn Chí V cũng có nguyện vọng muốn sống cùng anh Đoàn Chí N. Nên việc giao cháu Đoàn Chí V cho anh Đoàn Chí N trực tiếp nuôi dưỡng cũng phù hợp với điều kiện và nguyện vọng của cháu. Đối với yêu cầu được nuôi cháu Đoàn Ngọc V1 của anh Đoàn Chí N là không phù hợp, bởi lẽ việc thay đổi người trực tiếp nuôi con sẽ ảnh hưởng đến môi trường sống, sự phát triển ổn định của con. Do đó để ổn định cuộc sống hiện tại cho các cháu tránh sự ảnh hưởng đến tâm lý và sự phát triển của con, Hội đồng xét xử giao cháu Đoàn Ngọc V1 cho chị Văn Thị H tiếp tục nuôi dưỡng.

Chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

[4]. Do chị Văn Thị H và anh Đoàn chí N1 không có yêu cầu cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét. Khi có yêu cầu chị Văn Thị H và anh Đoàn Chí N có quyền khởi kiện thành vụ kiện khác.

[5]. Về tài sản chung và nợ chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6]. Đương sự còn phải chịu án phí theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án và được kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 5, 6, 28, 35, 39, 91, 147, 271, 273, 227, 228 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các các Điều 51, 56, 81, 82, 83 Luật hôn nhân gia đình năm 2014; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí của Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Văn Thị H. Chị Văn Thị H được ly hôn với anh Đoàn Chí N.

2. Về con chung: Giao con chung tên Đoàn Ngọc V1, sinh ngày 11/8/2017 cho chị Văn Thị H trực tiếp nuôi dưỡng. Giao con chung tên Đoàn Chí V, sinh ngày 15/10/2015 cho anh Đoàn Chí N trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Đoàn Chí N và chị văn Thị H1 chưa phải cấp dưỡng nuôi con.

Anh Đoàn Chí N và chị Văn Thị H có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3. Về tài sản chung: Không có nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Nguyên đơn chị C Văn Thị H phải nộp số tiền là 300.000đ (*Ba trăm ngàn đồng*), được chuyển từ tiền tạm ứng án phí đã đóng theo biên lai thu tiền số 0008489 ngày 05/01/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Vị Thủy thành án phí, chị Văn Thị H không phải nộp thêm.

Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ tại địa phương nơi cư trú.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND huyện Vị Thủy;
- Chi cục TAHDS huyện Vị Thủy;
- TAND tỉnh Hậu Giang;
- UBND xã nơi ĐKKH;
- Cổng TTĐT (để công bố);
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Quách Thị Mỹ Trúc